

Bản án số: 51/2018/HSST
Ngày: 28/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Duẩn.
2. Ông Dương Văn Toàn.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Vi Thị Hà - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2018, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2018/HSST ngày 18/4/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/QĐXX-ST ngày 11/05/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn V; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1992.

Nơi cư trú: xóm 12 Đàm Mương, xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Văn H và bà Lý Thị S; gia đình có 03 anh, em ruột, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó không bị giam giữ ngày nào. Có mặt.

*** Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: xóm 3, xã Nghĩa Tân, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền cho chị Nguyễn Thị H: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ 18, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Ngô Văn L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: xóm Thượng Bài, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

2. Anh Trần Văn C, sinh năm 1990; Nơi cư trú: xóm 12, xã Đàm Mương, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 05/01/2018, Trần Văn V đến cửa hàng thế giới số 3A, số 708, Tổ dân phố 4, thị trấn Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên do chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1990, HKTT: xóm 3, xã Nghĩa Tân, huyện Nghĩa Hưng, Nam Định) làm chủ kinh doanh, chị H giao cho anh Trần Mạnh H (sinh năm 1988; trú tại: Tổ 18, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên quản lý), mục đích V đến cửa hàng điện thoại, xem có sơ hở thì thực hiện hành vi trộm cắp, để thực hiện ý định, V giả vờ hỏi mua 01 điện thoại Apple Iphone 7 Plus, màu Gold thì được anh Ngô Văn L (là nhân viên cửa hàng) lấy đưa cho V xem. Lợi dụng khi anh L không để ý, V đã trộm cắp chiếc điện thoại trên cho vào túi áo ngực bên trái (loại áo khoác) V đang mặc trên người, sau đó V mang chiếc điện thoại Iphone, số Imel 355149886721652 của V giả vờ bấm và kiểm tra, khi thấy anh L đi vào phía trong cửa hàng thì V ra về, để lại chiếc điện thoại của mình tại cửa hàng. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại Apple Iphone 7 Plus, V mang về nhà cất giấu tại ô thoáng (khe thoáng) tại phòng gác tầng hai, nhà anh Trần Văn Th (sinh năm 1985, trú tại xóm 12, Đầm Mương, Minh Đức, Phổ Yên) là trai ruột của V.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh H người quản lý cửa hàng đã trình báo cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên. Quá trình điều tra, sau khi trích xuất các dữ liệu từ camera an ninh tại cửa hàng đã phát hiện Trần Văn V là đối tượng thực hiện vụ trộm cắp trên.

Ngày 10/01/2018, anh Trần Văn C (anh ruột của V) đã đem chiếc điện thoại Apple Iphone 7 Plus, màu Gold đến cơ quan điều tra giao nộp.

Tại bản kết luận định giá số: 03/KLĐG ngày 19/01/2018 của Hội đồng định giá thị xã Phổ Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại Apple Iphone 7 Plus, màu Gold phiên bản 32GB; có Imel: 3553510807071402 (điện thoại đã qua sử dụng) Trần Văn V đã trộm cắp có giá trị còn lại là **11.200.000đ** (*Mười một triệu hai trăm nghìn đồng*) tại thời điểm định giá.

Bản cáo trạng số 45/KSĐT - TA, ngày 17/04/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại là anh Trần Mạnh Hùng vắng mặt, anh Hùng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong đơn anh xác định người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, xử phạt: Trần Văn V từ **9 - 12** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, hiện không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xem xét.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo do xác định có liên quan đến hành vi phạm tội.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Trần Văn V tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường và lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm, loại tài sản chiếm đoạt .

Như vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định: Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản, Khoảng 17^h, 45 phút, ngày 05/01/2018, Trần Văn V đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 7 Plus, màu Gold tại cửa hàng thế giới số 3A, số nhà 708, Tổ dân phố 4,

phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên mang về nhà cất giấu thì bị phát hiện. Tổng trị giá tài sản Trần Văn V trộm cắp được Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã Phổ Yên xác định là **11.200.000** đồng (*Mười một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Hành vi, ý thức của Trần Đức V đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Bản cáo trạng số 45/CT – VKSPY ngày 17/04/2018 truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng không chịu lao động và rèn luyện bản thân, trái lại vì lòng tham, háms lợi, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại, nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015.

[6] Nhận định của HĐXX: Tuy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng hành vi là nguy hiểm cho xã hội, hành vi rất táo bạo, liều lĩnh, ngang nhiên giữa ban ngày, nơi tập chung đông, để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cần phải có bản án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

[7] *Hình phạt bổ sung:* Bị cáo hiện không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Người bị hại không đề nghị thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng tạm giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai bị cáo để lại chiếc điện thoại trên ở cửa hàng điện thoại thế giới số 3A để tránh nhân viên cửa hàng phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Xét đây là công cụ liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V **9** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 7 Plus, màu Gold, phiên bản 32GB cho cửa hàng thế giới số 3A, số nhà 708, Tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên. Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xem xét.

4. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng, model A1661 FCC ID: BCG-E3087A IC: 579C-E3087A của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữ Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên ngày 16/05/2018).

5. Án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo
- Người bị hại
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Toàn

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- VKS huyện Phổ Yên
- THA huyện Phổ Yên
- Công an huyện Phổ Yên
- Bị cáo
- Nguyên đơn dân sự
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Mạnh Toàn